

# COMMUNICATION AND CULTURE

## (SGK tiếng Anh 11 trang 38)

### COMMUNICATION

#### What it means to be independent

*A father tells his son*

*Don't ever let someone tell you that you can't do something. Not even me. You got a dream, you gotta protect it. When people can't do something themselves, they're gonna tell you that you can't do it. You want something, go get it.*

#### (Ý nghĩa của việc tự lập)

*Một người cha nói với con trai mình:*

*Đừng bao giờ để ai đó bảo con rằng con không thể làm được việc gì đó. Kể cả cha cũng không được. Con có mơ ước, con cần bảo vệ nó. Khi người ta không thể tự mình làm được việc gì đó, họ sẽ nói với con rằng con không thể làm được việc đó. Nếu con muốn thứ gì đó, hãy cố gắng đạt được nó nhé.)*

**Work in groups. Discuss the extract and prepare a short talk expressing VOUT group's opinion about it. You can use the following questions to guide you.**

*(Làm việc theo nhóm, thảo luận về đoạn trích và chuẩn bị một bài nói ngắn trình bày ý của nhóm em về đoạn trích đó. Em có thể dùng những câu hỏi gợi ý dưới đây.)*

#### GỢI Ý:

**1. What kind of person does the father want his son to grow up to be?**

*(Người cha muốn con trai mình lớn lên trở thành người như thế nào?)*

**=> He wants his son to grow up to be independent.**

*(Ông ấy muốn con trai mình lớn lên trở nên tự lập.)*

**2. What does the father mean by saying: You got a dream, you gotta protect it. and You want something, go get it? Do you agree with him? Why/ Why not?**

*(Người cha có ý gì khi nói rằng: Con có một mơ ước, con phải bảo vệ nó. và Con muốn cái gì đó, hãy cố gắng đạt được nó? Bạn có đồng ý với ông không? Tại sao có/ Tại sao không?)*

**=> The father wants his son to do everything with strong desire and determination to get success.**

**Yes, I totally agree with him. Because none else understands you better than yourself. It's you who knows what you want, and what you can do or need to do to get it. And it is independence that leads our lives.**

*(Người cha muốn con trai của mình làm mọi thứ với quyết tâm và mong muốn cao độ để đạt được thành công.*

*Vâng, tôi đồng ý với người cha. Không ai hiểu bạn hơn chính bản thân bạn. Chính bạn là người biết được bản thân muốn gì, và bạn có thể hoặc cần làm gì để đạt được điều đó. Và sự độc lập dẫn dắt cuộc sống của chúng ta)*

**3. What's your dream? How do you protect it and make sure it will come true one day?**

*(Giấc mơ của bạn là gì? Làm thế nào để bạn bảo vệ nó và đảm bảo rằng nó sẽ trở thành sự thật một ngày nào đó?)*

**=> I have had a dream since I was a kid which is to travel to Japan. I love and admire this country because of its culture and landscape. I hope in the future I will have a chance to set my foot on this land and go sightseeing around the country. Also, enjoying the traditional and typical foods and drinks makes me feel excited. I wish my dream come true one day by trying to become a successful person and have enough money to do whatever I love.**

*(Tôi đã có một ước mơ từ khi còn là một đứa trẻ đó là đi du lịch Nhật Bản. Tôi yêu và ngưỡng mộ đất nước này vì văn hóa và cảnh quan của nó. Tôi hy vọng trong*

*tương lai sẽ có cơ hội được đặt chân đến mảnh đất này và đi tham quan khắp mọi miền đất nước. Ngoài ra, việc thưởng thức những món ăn, thức uống truyền thống và đặc trưng cũng khiến tôi cảm thấy thích thú. Tôi ước một ngày nào đó ước mơ của mình thành hiện thực bằng cách cố gắng trở thành một người thành công và có đủ tiền để làm bất cứ điều gì tôi yêu thích.)*

## **CULTURE**

**1. Read the two passages about how American and Vietnamese parents raise their children and answer the questions.**

*(Hãy đọc hai đoạn văn nói về cách dạy con cái của các bậc cha mẹ người Mỹ và người Việt rồi trả lời câu hỏi.)*

### **In the US**

For many Americans, a parent's most important task is to teach their children to live independently. From an early age, most children get their own rooms and never sleep with their parents.

American parents help their kids to become self-reliant by making them do things such as washing, cleaning, and cooking for themselves from the time they are very small. To help to develop their children's confidence, American parents always show respect for them and let them voice their opinions on family issues. Right after children finish school, most of them will move out of the family home and start a truly independent life.

### **In-Viet Nam**

Many Vietnamese parents think their most important role is to protect their children and provide them with a happy and wealthy childhood. Babies often sleep with their parents, and many children do not get to sleep in their own beds until they finish

primary school. While many children in rural areas have to work to contribute to the household expenses, most children in urban areas do not have to do anything but study. In both urban and rural areas, parents seldom ask for their children's opinions before making family choices. Children do not move out of the family home before they get married. Even then, many parents still want the couple to live with them in the same house.

### **Lời giải chi tiết:**

**1.** According to many Americans, what is the most important task of parents?

*(Theo nhiều người Mỹ, nhiệm vụ quan trọng nhất của cha mẹ là gì?)*

**=> To teach their children to live independently.**

*(Dạy con trẻ cách sống tự lập)*

**Thông tin:** For many Americans, a parent's most important task is to teach their children to live independently.

**2.** What do Vietnamese parents think their role is?

*(Phụ huynh Việt Nam nghĩ vai trò của họ là gì?)*

**=> To protect their children and to provide them with a happy and wealthy childhood.**

*(Bảo vệ con cái và cho chúng một tuổi thơ ấm no, hạnh phúc)*

**Thông tin:** Many Vietnamese parents think their most important role is to protect their children and provide them with a happy and wealthy childhood.

**3.** How do American parents help their kids to become self-reliant?

*(Phụ huynh Mỹ làm thế nào để giúp con mình trở nên tự lực?)*

**=> They make them do things such as washing, cleaning and cooking for themselves from the time they are very small.**

*(Họ bắt các con làm những việc như giặt giũ, dọn dẹp và tự nấu ăn từ khi chúng còn rất nhỏ.)*

**Thông tin:** American parent help their kids to become self-reliant by making them to do things such as washing, cleaning, and cooking for themselves from the time they are very small.

**4.** Are Vietnamese children allowed to join their parents in making family choices?  
(*Trẻ em Việt Nam được phép tham gia cùng cha mẹ trong việc đưa ra các lựa chọn trong gia đình không?*)

=> **No. Vietnamese parents seldom ask for their children's opinions before making family choices.**

(*Không. Phụ huynh người Việt hiếm khi hỏi ý kiến con cái trước khi đưa ra những lựa chọn trong gia đình.*)

**Thông tin:** In both urban and rural area, parents seldom ask for their children's opinions before making family choices.

**5.** How do American parents help to develop their children's confidence?

(*Phụ huynh Mỹ giúp phát triển sự tự tin của trẻ bằng cách nào?*)

=> **They show respect for them and let them voice their opinions on family issues.**

(*Họ thể hiện sự tôn trọng con trẻ và cho phép chúng đưa ra ý kiến cá nhân trong các vấn đề của gia đình.*)

**Thông tin:** To help to develop their children's confidence, American parent always show respect for them and let them voice their opinions on family issues.

**6.** When do Vietnamese children move out of their parents' home?

(*Khi nào con cái người Việt rời khỏi nhà của bố mẹ?*)

=> **After they get married.**

(*Sau khi họ kết hôn*)

**Thông tin:** Children do not move out of family home before they get married.

**Hướng dẫn dịch:**

*Tại Hoa Kỳ*

*Đối với nhiều người Mỹ, nhiệm vụ quan trọng nhất của cha mẹ là dạy cho trẻ em mình sống độc lập. Từ khi còn nhỏ, hầu hết trẻ em đều có phòng riêng và không bao giờ ngủ chung với cha mẹ.*

*Cha mẹ người Mỹ giúp con cái của họ trở nên tự lực hơn bằng cách làm cho họ làm những việc như rửa, dọn dẹp, và nấu ăn cho mình ngay từ khi chúng rất nhỏ. Để giúp phát triển sự tự tin của trẻ, cha mẹ người Mỹ luôn tỏ ra tôn trọng họ và để họ nói lên ý kiến của họ về các vấn đề gia đình.*

*Ngay sau khi trẻ em học xong, đa số trẻ sẽ rời khỏi nhà và bắt đầu cuộc sống thực sự độc lập.*

*Ở Việt Nam*

*Nhiều bậc cha mẹ Việt Nam cho rằng vai trò quan trọng nhất của họ là bảo vệ con cái và giúp trẻ em hạnh phúc và giàu có. Trẻ thường ngủ chung với cha mẹ, và nhiều trẻ không ngủ được trong giường riêng của mình cho đến khi học xong tiểu học.*

*Trong khi nhiều trẻ em ở nông thôn phải làm việc để đóng góp vào chi tiêu gia đình, hầu hết trẻ em ở khu vực thành thị không phải làm bất cứ việc gì ngoài việc học tập. Ở cả thành thị và nông thôn, cha mẹ hiếm khi hỏi ý kiến của con mình trước khi quyết định lựa chọn gia đình.*

*Trẻ em không rời khỏi gia đình trước khi kết hôn. Ngay cả khi đó, nhiều bậc cha mẹ vẫn muốn hai vợ chồng sống với họ trong cùng một căn nhà.*

## **2. Make some comparisons between the two ways of child raising using While, whereas, different from.**

*(Hãy so sánh giữa hai cách dạy con, sử dụng While, whereas, different from.)*

**Example:**

**While** most Vietnamese children sleep with their parents until they go to primary school, most American children get their own rooms from an early age.

**Lời giải chi tiết:**

While most Vietnamese children sleep with their parents until they go to primary school. American children get their own rooms from an early age.

Many Vietnamese parents think their most important role is to protect their children and provide them with a happy and wealthy childhood whereas American parents help their kids to become self-reliant by making them do such things as washing, cleaning and cooking for themselves from the time they are very small.

Right after American children finish school, most of them will move out of the family home and start a truly independent life while Vietnamese children do not move out of the family home before they get married. Even the, may parents still want the couple to live with them in the same house.

**Tạm dịch:**

*Trong khi hầu hết trẻ em Việt Nam ngủ cùng cha mẹ cho đến khi đi học tiểu học. Trẻ em Mỹ có được phòng riêng của họ từ khi còn nhỏ.*

*Nhiều bậc phụ huynh Việt Nam cho rằng vai trò quan trọng nhất của họ là bảo vệ con cái và mang lại cho họ một thời thơ ấu hạnh phúc và giàu có trong khi cha mẹ người Mỹ giúp con họ trở nên tự lực hơn bằng cách làm cho họ tự làm việc dọn dẹp, chúng rất nhỏ.*

*Ngay sau khi trẻ em Mỹ hoàn thành chương trình học, hầu hết trong số họ sẽ rời khỏi nhà và bắt đầu cuộc sống, trong khi trẻ em Việt Nam không ra khỏi nhà trước khi lập gia đình. Ngay cả, cha mẹ vẫn có thể muốn vợ chồng sống với họ trong cùng một căn nhà.*

